

Số: 214/2024/QĐST-HNGĐ

B V, ngày 13 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ L số 538/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985
- Bị đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn T C, xã Đ Th, huyện B V, Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn T C, xã Đ Th, huyện B V, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình L hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình L hôn giữa: Anh Nguyễn Văn L và chị Đào Thị H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình L hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Đào Thị H.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung, công sức đóng góp*: Tổng tài sản chung, công sức và quyền tài sản chung là 252.953.200đ.

+ Giao anh Nguyễn Văn L được toàn quyền sử dụng các tài sản chung, công sức đóng góp, quyền tài sản chung gồm:

Xe ô tô biển kiểm soát 30E 77921, trị giá 180.000.000đ; 01 máy trộn vữa mô tơ điện, dung tích thùng 250l trị giá 4.725.000đ; 01 điều hòa Capper 12.000 BTU trị giá 5.000.000đ; 01 tủ lạnh Funiki 125l trị giá 800.000đ; 01 tủ quần áo bằng tôn, hai cánh trị giá 1.200.000đ; 01 quạt điều hòa hơi nước nhãn hiệu Raica trị giá 1.000.000đ; 01 quạt cây công nghiệp trị giá 400.000đ; 01 quạt điện dân dụng nhãn hiệu HITACHI trị giá 500.000đ; 02 quạt điện cơ 91 trị giá 300.000đ; 01 máy tời cáp 6 trị giá 1.200.000đ; Cột chống cúp pha bằng gỗ keo trị giá 1.500.000đ; Ván ghép cúp pha 1,2m<sup>3</sup> trị giá 500.000đ (theo biên bản định giá tài sản ngày 25/4/2024); Công sức đóng góp vào tài sản trên quyền sử dụng đất nông nghiệp tại thôn T C, xã Đ Th, huyện B V, Hà Nội mang tên chủ hộ ông Nguyễn Văn Th (vợ Phùng Thị Đ) gồm: 01 giếng khơi trị giá 2.743.200đ; tường ranh giới 03 đoạn, diện tích 17m<sup>2</sup> trị giá 3.085.000đ. Quyền đòi nợ vợ chồng anh Phùng Văn T, chị Phùng Thị T số tiền cho vay 50.000.000đ theo giấy vay tiền ngày 10/2/2019.

+ Anh Nguyễn Văn L có trách nhiệm thanh toán trả cho chị Đào Thị H số tiền tài sản, quyền tài sản, công sức là 125.000.000đ (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày chị Đào Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn L không trả tiền hoặc trả tiền không đầy đủ thì anh Nguyễn Văn L còn phải trả thêm tiền lãi tính trên tiền nợ gốc chưa thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- *Về nợ chung*: Không có

+ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà Phùng Thị Đ về việc đòi anh Nguyễn Văn L, chị Đào Thị H số tiền 40.000.000đ do bà Phùng Thị Đ rút yêu cầu.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn L chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm L hôn và 3.198.830đ (*Ba triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi đồng*) án phí đối với phần tài sản được chia. Tổng án phí anh Nguyễn Văn L phải chịu là 3.348.830đ (*Ba triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm ba mươi đồng*). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V theo biên lai số 0013845 ngày

21/11/2023. Trả lại anh Nguyễn Văn L số tiền còn là 11.651.170đ (*Mười một triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn, một trăm bảy mươi đồng*).

Chị Đào Thị H phải chịu án phí số tiền là 3.125.000đ (*Ba triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện B V;
- UBND xã Đ Th
- THADS B V
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Phương Lan**